

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TUYÊN QUANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1818/QĐ-UBND

Tuyên Quang, ngày 31 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Đề án “Đẩy mạnh xây dựng xã, phường
an toàn về an ninh, trật tự, không có ma túy và tội phạm
trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, giai đoạn 2025-2030”**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 51-NQ/TW ngày 05 tháng 9 năm 2019 của Bộ Chính trị về Chiến lược bảo vệ an ninh quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 12-NQ/TW ngày 16 tháng 3 năm 2022 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh xây dựng lực lượng công an nhân dân thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới;

Căn cứ Chỉ thị số 48-CT/TW ngày 22 tháng 10 năm 2010 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tội phạm trong tình hình mới;

Căn cứ Chỉ thị số 46-CT/TW ngày 22 tháng 6 năm 2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm an ninh, trật tự trong tình hình mới;

Căn cứ Chỉ thị số 36-CT/TW ngày 16 tháng 8 năm 2019 của Bộ Chính trị về tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy;

Căn cứ Chỉ thị số 43-CT/TW ngày 10 tháng 4 năm 2025 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thể chế hóa chủ trương, đường lối của Đảng về bảo đảm an ninh quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 13 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 163/2024/QH15 ngày 27 tháng 11 năm 2024 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 28/2025/QĐ-TTg ngày 24 tháng 8 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành tiêu chí xác định tuyến, địa bàn trọng điểm phức tạp về ma túy, địa bàn không ma túy;

Căn cứ Thông tư số 124/2021/TT-BCA ngày 28 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về khu dân cư xã, phường, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh, trật tự”;



Căn cứ Thông tư số 48/2025/TT-BCA ngày 27 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công an về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 09/2024/TT-BCA ngày 13 tháng 3 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về việc thực hiện công tác dân vận của lực lượng công an nhân dân và Thông tư số 124/2021/TT-BCA ngày 28 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định khu dân cư, xã, phường, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh, trật tự”;

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Tuyên Quang lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030;

Thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TU ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nâng cao chất lượng, hiệu quả phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, giai đoạn 2026-2030;

Theo đề nghị của Giám đốc Công an tỉnh tại Tờ trình số 8429/TTr-CAT-TM ngày 31 tháng 12 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Đề án “Đẩy mạnh xây dựng xã, phường an toàn về an ninh, trật tự, không có ma túy và tội phạm trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, giai đoạn 2025-2030”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Công an tỉnh; Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; Giám đốc các sở; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Bộ Công an;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các CQ chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy;
- Các Đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy;
- Các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Cơ quan ngành dọc TW đóng tại địa phương;
- CVP, PCVP UBND (NC);
- Như Điều 2 (thực hiện);
- TP NC;
- Lưu: VT, NC *JCB*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Phan Huy Ngọc
Phan Huy Ngọc

ĐỀ ÁN

Đẩy mạnh xây dựng xã, phường an toàn về an ninh, trật tự, không có ma túy và tội phạm trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, giai đoạn 2025-2030
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1818/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang)

Phần thứ nhất

SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH ĐỀ ÁN

I. CƠ SỞ CHÍNH TRỊ, PHÁP LÝ

1. Cơ sở chính trị

1.1. Các văn bản chỉ đạo của Trung ương Đảng

- Nghị quyết số 51-NQ/TW ngày 05/9/2019 của Bộ Chính trị về Chiến lược bảo vệ an ninh quốc gia;

- Nghị quyết số 12-NQ/TW ngày 16/3/2022 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh xây dựng lực lượng Công an nhân dân thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới;

- Kết luận số 44-KL/TW ngày 22/01/2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 09-CT/TW ngày 01/12/2011 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc trong tình hình mới;

- Kết luận số 13-KL/TW ngày 16/8/2021 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 48-CT/TW ngày 22/10/2010 của Bộ Chính trị khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tội phạm trong tình hình mới;

- Kết luận số 15-KL/TW ngày 30/9/2021 của Ban Bí thư về việc tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị số 46-CT/TW ngày 22/6/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm an ninh trật tự trong tình hình mới;

- Kết luận số 132-KL/TW ngày 18/3/2025 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 36-CT/TW ngày 16/8/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy;

1.2. Các văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy

- Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Tuyên Quang lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030;

- Nghị quyết số 33-NQ/TU ngày 10/12/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nâng cao chất lượng, hiệu quả phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, giai đoạn 2026-2030;

- Chương trình số 48-CTr/TU ngày 18/3/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hà Giang và Kế hoạch số 266-KH/TU ngày 28/3/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Tuyên Quang về thực hiện Kết luận số 44-KL/TW ngày 22/01/2019 của Ban Bí thư về tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị số 09-CT/TW ngày 01/12/2011 của Ban Bí thư khóa XI về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc trong tình hình mới;

- Chương trình số 14-CTr/TU ngày 12/10/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hà Giang và Kế hoạch số 113-KH/TU ngày 15/10/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Tuyên Quang về thực hiện Kết luận số 13-KL/TW ngày 16/8/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 48-CT/TW ngày 22/10/2010 của Bộ Chính trị khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tội phạm trong tình hình mới;

- Chương trình số 83-CTr/TU ngày 07/5/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hà Giang và Kế hoạch số 638-KH/TU ngày 28/4/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Tuyên Quang về thực hiện Kết luận số 132-KL/TW ngày 18/3/2025 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 36-CT/TW ngày 16/8/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy.

2. Cơ sở pháp lý và các văn bản chỉ đạo của Trung ương, Bộ Công an

- Luật Phòng, chống ma túy ngày 30/3/2021;

- Nghị quyết số 163/2024/QH15 ngày 27/11/2024 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030;

- Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 13/3/2025 của Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 163/2024/QH15 ngày 27/11/2024 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030;

- Quyết định số 28/2025/QĐ-TTg ngày 24/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành tiêu chí xác định tuyến, địa bàn trọng điểm phức tạp về ma túy, địa bàn không ma túy;

- Quyết định số 7619/QĐ-BCA ngày 08/9/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030;

- Thông tư số 124/2021/TT-BCA ngày 28/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về khu dân cư xã, phường, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh trật tự”; Thông tư số 48/2025/TT-BCA ngày 27/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 09/2024/TT-BCA ngày 13/3/2024 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về việc thực hiện công tác dân vận của lực lượng Công an nhân dân và Thông

tư số 124/2021/TT-BCA ngày 28/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định khu dân cư, xã, phường, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh trật tự”.

II. CƠ SỞ THỰC TIỄN

Tỉnh Tuyên Quang có 124 đơn vị hành chính cấp xã (117 xã, 07 phường), điều kiện về hạ tầng, kinh tế, văn hóa xã hội còn gặp nhiều khó khăn; an ninh, trật tự còn tiềm ẩn nhiều yếu tố phức tạp, nhất là an ninh trên tuyến biên giới, an ninh dân tộc, tôn giáo, tranh chấp, khiếu kiện và các tội phạm và tệ nạn xã hội như: Mua bán người, xâm hại phụ nữ, trẻ em, giết người do nguyên nhân xã hội, gây rối trật tự công cộng, chống người thi hành công vụ, tội phạm công nghệ cao, tội phạm liên quan đến kinh tế, môi trường, hoạt động vận chuyển, mua bán, tàng trữ, sử dụng ma túy... hoạt động ngày càng tinh vi, phức tạp hơn; trong khi đó tinh thần trách nhiệm của cấp ủy Đảng, chính quyền, cơ quan, đơn vị, đoàn thể và Nhân dân trong công tác phòng ngừa có lúc, có nơi còn chưa cao, chưa quyết liệt, thường xuyên và hiệu quả; việc triển khai thực hiện công tác (1) Xây dựng xã, phường đạt tiêu chí an toàn về an ninh trật tự, không có ma túy, không có tội phạm chưa được gắn kết toàn diện, liên hoàn, tổng thể, đồng bộ chặt chẽ với nhiệm vụ chính trị của các ngành, các cấp và các phong trào xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, chuyển hóa địa bàn trọng điểm, phức tạp về trật tự xã hội, địa bàn trọng điểm, phức tạp về ma túy...; (2) Việc phân công nhiệm vụ, xác định mục tiêu, giải pháp thực hiện các nhiệm vụ trên chưa cụ thể, chưa gắn với trách nhiệm của người đứng đầu các cấp, các ngành, các lực lượng; (3) Nguồn lực đảm bảo cho việc thực hiện các nhiệm vụ trên còn dàn trải, chưa tập trung... Do đó chưa mang lại hiệu quả rõ nét và chưa thể hiện rõ quyết tâm hướng đến mục tiêu xây dựng xã hội an toàn, an dân, không có ma túy và tội phạm.

Xuất phát từ tình hình trên, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo lực lượng Công an tổ chức điều tra, khảo sát, đánh giá tình hình để xây dựng Đề án “Đẩy mạnh xây dựng xã, phường an toàn về an ninh trật tự, không có ma túy và tội phạm trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, giai đoạn 2025 - 2030”. Kết quả khảo sát từ năm 2022 đến nay như sau:

1. Tình hình trước khi sáp nhập tỉnh

Trước khi sáp nhập địa giới hành chính cấp tỉnh, cấp xã, tỉnh Hà Giang có 193 xã, phường, thị trấn (trong đó có 175 xã, 05 phường, 13 thị trấn); tỉnh Tuyên Quang có 137 xã, phường, thị trấn (trong đó có 121 xã, 10 phường, 06 thị trấn). Trong đó:

Tại tỉnh Hà Giang: Mỗi năm có ít nhất từ 188/193 (=97,41%) xã, phường, thị trấn đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh trật tự”; ít nhất từ 123/193 (=63,73%) xã, phường, thị trấn không có ma túy (tức là không có tội phạm về ma túy, không có người nghiện ma túy); ít nhất từ 69/193 (=35,75%) xã, phường, thị trấn không có tội phạm (tức là không có án khởi tố, không có công dân vi phạm pháp luật đến mức khởi tố).

Tại tỉnh Tuyên Quang: mỗi năm có ít nhất từ 124/137 (=90,51%) xã, phường, thị trấn đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh trật tự”; ít nhất từ 47/137 (=34,31%) xã, phường, thị trấn không có ma túy (tức là không có tội phạm về ma túy, không có người nghiện ma túy); ít nhất từ 19/137 (=13,87%) xã, phường, thị trấn không có tội phạm (tức là không có án khởi tố, không có công dân vi phạm pháp luật đến mức khởi tố).

(Có Phụ lục số 01 kèm theo)

2. Tình hình sau khi sáp nhập

Sau khi sáp nhập địa giới hành chính cấp tỉnh, cấp xã, từ 01/7/2025 đến nay toàn tỉnh Tuyên Quang có 124 xã, phường (trong đó có 117 xã, 07 phường). Địa giới hành chính mở rộng nên đã có sự thay đổi đáng kể về tính chất địa bàn và tình hình công tác xây dựng xã, phường đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh trật tự”, công tác phòng ngừa, đấu tranh với tệ nạn ma túy và tội phạm. Việc duy trì kết quả xã đạt 03 tiêu chí: Xã đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh trật tự”, không có ma túy và tội phạm trở nên khó khăn hơn. Cụ thể:

Tính đến ngày 15/12/2025, toàn tỉnh có 94/124 xã (=75%) duy trì đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh trật tự”, 34/124 xã, phường (=27,42%) duy trì không có ma túy, 13/124 xã, phường (=10,48%) duy trì không có tội phạm và 06/124 xã (=04,84%) duy trì đạt cả 03 tiêu chí (đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh trật tự”, không có ma túy và tội phạm); 03/124 xã (=02,42%) duy trì 02 năm liên tiếp và 03/124 xã (=02,42%) duy trì 03 năm liên tiếp đạt cả 03 tiêu chí (đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh trật tự”, không có ma túy và tội phạm).

Trên địa bàn hiện có 1.423 người trong diện quản lý là người sử dụng trái phép chất ma túy, người nghiện ma túy và người bị quản lý sau cai nghiện ma túy. Trong đó: Có 289 người sử dụng trái phép chất ma túy; 797 người nghiện ma túy (gồm: 08 người nghiện ma túy trong trại tạm giam; 223 người đang trong cơ sở cai nghiện bắt buộc; 514 người đang điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế methadone; 03 người chưa áp dụng các biện pháp cai nghiện; 49 người cai nghiện tại gia đình, cộng đồng); 337 người bị quản lý sau cai nghiện ma túy. Toàn tỉnh chưa ghi nhận phát sinh các điểm, tụ điểm tổ chức, chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy *(Có Phụ lục số 02 kèm theo)*.

Kết quả khảo sát cho thấy, trước và sau khi hợp nhất, tỉnh Tuyên Quang có tỷ lệ xã, phường đạt 01 hoặc 02 trong 03 tiêu chí (1) an toàn về an ninh trật tự; (2) không có tội phạm; (3) không có ma túy khá lớn so với nhiều tỉnh có điều kiện, tính chất tương tự, thậm chí có nhiều địa bàn đạt cả 03 tiêu chí. Bên cạnh đó, các lực lượng chức năng đã và đang làm tốt công tác quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy, người nghiện ma túy và người bị quản lý sau cai nghiện ma túy. Chỉ riêng năm 2025, đã hoàn thành chương trình cai nghiện cho 163 trường hợp. Vì vậy, Tuyên Quang có điều kiện thuận lợi và dư địa tương đối lớn để đẩy mạnh xây dựng “Xã, phường an toàn về an ninh trật tự, không có ma túy và tội phạm”

trong thời gian tới. Đặc biệt, tỉnh Tuyên Quang đã đăng ký với Bộ Công an mục tiêu phấn đấu trở thành “Tỉnh không ma túy” vào năm 2030.

Ngoài ra, lực lượng Công an - nòng cốt trong công tác bảo đảm an ninh trật tự ở cơ sở đã được triển khai đến cấp xã. Hiện nay, toàn tỉnh đã bố trí 3.008 cán bộ tại 124 Công an cấp xã, tỷ lệ trung bình đạt 24,26 cán bộ/Công an cấp xã. Trụ sở, cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện, vũ khí, công cụ hỗ trợ và các điều kiện cần thiết khác từng bước được hoàn thiện, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ bảo đảm an ninh trật tự ngay từ cơ sở. Đồng thời, lực lượng tham gia bảo vệ an ninh trật tự ở cơ sở được xây dựng, củng cố, đồng loạt ra mắt và đi vào hoạt động từ ngày 01/7/2024¹, cùng nhiều mô hình trong phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc đang được duy trì hoạt động hiệu quả ở địa bàn các xã, phường² đã hỗ trợ tích cực cho lực lượng Công an cấp xã trong công tác bảo đảm an ninh trật tự ở cơ sở, trở thành yếu tố mang tính tiên quyết để tiếp tục đẩy mạnh xây dựng “Xã, phường an toàn về an ninh trật tự, không có ma túy và tội phạm”, tạo “điểm nhấn” trên lĩnh vực bảo đảm an ninh trật tự của cấp ủy, chính quyền các cấp tỉnh Tuyên Quang trong nhiệm kỳ 2025-2030.

Kết quả trên là nền tảng để nghiên cứu, xây dựng, ban hành và triển khai thực hiện Đề án “Đẩy mạnh xây dựng xã, phường an toàn về an ninh trật tự, không có ma túy và tội phạm trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, giai đoạn 2025-2030”.

Phần thứ hai

QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO, MỤC TIÊU, TIÊU CHÍ, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN ĐỀ ÁN “ĐẨY MẠNH XÂY DỰNG XÃ, PHƯỜNG AN TOÀN VỀ AN NINH, TRẬT TỰ, KHÔNG CÓ MA TÚY VÀ TỘI PHẠM, TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH TUYÊN QUANG, GIAI ĐOẠN 2025-2030”

I. QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO

1. Xây dựng “Xã, phường an toàn về an ninh trật tự, không có ma túy và tội phạm” trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang: (1) Là nhiệm vụ tất yếu đòi hỏi từ thực tiễn địa bàn. (2) Là mục tiêu của công tác bảo đảm an ninh trật tự, gắn với củng cố xây dựng lực lượng Công an vững mạnh từ cơ sở. (3) Là biện pháp cụ thể hóa triển khai các chủ trương, chính sách, mệnh lệnh của Trung ương, Bộ Công an về công tác bảo đảm an ninh trật tự, phòng, chống tội phạm, ma túy, xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc và xây dựng lực lượng Công an nhân dân ngày càng trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại.

¹ Hiện nay trên địa bàn toàn tỉnh đã thành lập 3.802 tổ bảo vệ an ninh trật tự với 11.406 thành viên.

² Duy trì hoạt động 334 loại mô hình phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc được nhân rộng trên 2.044 điểm tại các thôn, tổ dân phố trong toàn tỉnh.

2. Công tác xây dựng xã, phường an toàn về an ninh trật tự, không có ma túy và tội phạm phải gắn chặt với các mặt công tác bảo đảm an ninh trật tự ở cơ sở đặt dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp, toàn diện của cấp ủy, chính quyền và của cả hệ thống chính trị các cấp, trực tiếp là Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã, phường. Lực lượng Công an là nòng cốt tham mưu, chỉ đạo về nghiệp vụ; phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, sự phối hợp của các cơ quan, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội trong công tác bảo đảm an ninh trật tự, đấu tranh phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội, vi phạm pháp luật và phát động mạnh mẽ phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, xây dựng xã an toàn về an ninh trật tự, không có tội phạm và ma túy. Tiếp tục xây dựng, hình thành và phát huy trách nhiệm, quyền làm chủ, nhu cầu tự giác, tự nguyện của người dân trong công tác bảo đảm an ninh trật tự ở cơ sở.

3. Sử dụng đồng bộ, tổng hợp các biện pháp vận động quần chúng, tổ chức - hành chính, kinh tế - xã hội, pháp luật, nghiệp vụ, vũ trang... để giữ gìn an ninh trật tự, xây dựng xã, phường an toàn về an ninh trật tự, không có ma túy và tội phạm. Đặt trọng tâm vào công tác phòng ngừa xã hội, phòng ngừa tội phạm, tệ nạn ma túy từ gia đình và cơ sở (thôn, tổ dân phố); xử lý, giải quyết các vụ việc, mâu thuẫn trong nội bộ Nhân dân, “nhen nhóm” về tội phạm và tệ nạn ma túy ngay từ ban đầu tại cơ sở với phương châm “tự phòng, tự quản, tự hòa giải, tự bảo vệ”.

4. Thực hiện từng bước với mục tiêu, giai đoạn, lộ trình phù hợp, vừa toàn diện, vừa có trọng tâm, trọng điểm, kết quả bền vững theo hướng: (1) Lấy tiêu chí xây dựng xã, phường “An toàn về an ninh trật tự” làm nền tảng, trên cơ sở đó mở rộng thực hiện tiêu chí không có ma túy và tội phạm. (2) Giữ vững và củng cố những xã, phường đã đạt 01, 02 hoặc cả 03 tiêu chí và tập trung chuyển hóa, xây dựng các tiêu chí còn lại để hướng tới đạt cả 03 tiêu chí “An toàn về an ninh trật tự, không ma túy và tội phạm” theo mục tiêu, lộ trình đã đề ra.

5. Tập trung lực lượng, phương tiện, kết hợp, phát huy tối đa, đồng bộ các nguồn lực để xây dựng xã, phường an toàn về an ninh trật tự, không có ma túy và tội phạm, gắn với công tác chuyển hóa địa bàn trọng điểm, phức tạp về trật tự xã hội, địa bàn trọng điểm phức tạp về ma túy, tệ nạn ma túy, thực hiện tiêu chí 19.2 trong xây dựng nông thôn mới..., đảm bảo thiết thực, hiệu quả.

6. Tăng cường ứng dụng triệt để các thành tựu khoa học công nghệ, chuyển đổi số, phát huy đầy đủ giá trị của dữ liệu trong tham mưu, chỉ đạo, điều hành, triển khai các biện pháp phòng, chống ma túy và tội phạm. Chú trọng xây dựng, quản lý, sử dụng hiệu quả hệ thống camera an ninh thông minh, tích hợp trí tuệ nhân tạo (AI) phục vụ công tác giám sát, theo dõi, nắm tình hình an ninh trật tự.

7. Quan tâm xây dựng lực lượng nòng cốt trong công tác phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội tại địa bàn cơ sở, trọng tâm là tiếp tục đẩy mạnh xây dựng lực lượng Công an cấp xã “liêm chính, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại”, “kỷ luật nhất, trung thành nhất, gần dân nhất”, ngang tầm yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Đồng thời, phát huy vai trò, trách nhiệm của lực lượng tham gia bảo vệ an ninh trật tự ở cơ sở trong công tác phòng, chống ma túy và tội phạm, xây dựng vững mạnh phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị và toàn dân trong phòng, chống ma túy, phòng, chống tội phạm; lấy địa bàn cơ sở (xã, phường) để triển khai; thực hiện thường xuyên, liên tục, đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác phòng, chống ma túy, phòng, chống tội phạm và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc. Giữ vững an ninh trật tự ở địa bàn cơ sở, đẩy mạnh xây dựng “Xã, phường an toàn về an ninh trật tự, không có ma túy và tội phạm” gắn với xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, hướng tới mục tiêu xây dựng “Tỉnh Tuyên Quang an toàn về an ninh trật tự, không có ma túy và tội phạm”. Phân đầu xây dựng “Tỉnh Tuyên Quang không ma túy” vào năm 2030.

2. Mục tiêu cụ thể

- 100% xã, phường trong toàn tỉnh quyết tâm lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện công tác xây dựng “Xã, phường an toàn về an ninh trật tự, không có ma túy và tội phạm” theo Đề án này.

- Mục tiêu phân đầu đến năm 2030:

STT	Tiêu chí xã, phường	Kết quả năm 2025	Mục tiêu phân đầu		
			Năm 2026	Năm 2028	Năm 2030
1	An toàn về an ninh trật tự	94 xã, phường (75%) (từ 01/7/2025 đến nay)	99 xã, phường (80%)	112 xã, phường (90%)	118 xã, phường (95%)
2	Không có ma túy	34 xã, phường (27,42%)	50 xã, phường (40%)	94 xã, phường (75%)	124 xã, phường (100%)
3	Không có tội phạm	13 xã, phường (10,48%)	25 xã, phường (20%)	31 xã, phường (25%)	37 xã, phường (30%)
4	Đạt cả 03 tiêu chí (01+02+03)	06 xã, phường (04,84%)	15 xã, phường (13%)	20 xã, phường (17%)	25 xã, phường (21%)
5	Có 03 năm, 05 năm đạt 03 tiêu chí			05 xã, phường (04%)	03 năm: 07 xã, phường (06%); 05 năm: 05 xã, phường (04%)

- Phân đầu đến năm 2030 cơ bản đạt tiêu chí “Tỉnh không ma túy”.

III. PHẠM VI, THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Phạm vi thực hiện: tại 124 xã, phường của tỉnh.

2. Thời gian thực hiện: Từ nay đến hết năm 2030. Trong đó, tổ chức sơ kết thực hiện Đề án vào cuối năm 2026, năm 2028 và tổng kết vào cuối năm 2030.

IV. TIÊU CHÍ VÀ QUY TRÌNH, THỦ TỤC ĐÁNH GIÁ XÃ, PHƯỜNG AN TOÀN VỀ AN NINH, TRẬT TỰ KHÔNG CÓ MA TÚY VÀ TỘI PHẠM

1. Tiêu chí “Xã, phường an toàn về an ninh, trật tự, không có ma túy và tội phạm”

1.1. Nhóm tiêu chí xã, phường an toàn về an ninh, trật tự³

- **Tiêu chí 1:** Đảng ủy xã, phường ban hành nghị quyết, Ủy ban nhân dân xã, phường ban hành kế hoạch về công tác bảo đảm an ninh trật tự và đăng ký phần đấu đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh trật tự”, trong đó có đăng ký mục tiêu xây dựng xã, phường an toàn về an ninh trật tự, không có ma túy và tội phạm; có ít nhất 01 mô hình trong phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc hoạt động hiệu quả.

- **Tiêu chí 2:** Triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các quy định của địa phương về công tác bảo đảm an ninh trật tự.

- **Tiêu chí 3:** Không để xảy ra một trong các trường hợp sau:

(1) Hoạt động chống Đảng, chống chính quyền, phá hoại khối đại đoàn kết toàn dân tộc;

(2) Hoạt động phá hoại các mục tiêu, chương trình trọng điểm về kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh - quốc phòng;

(3) Tuyên truyền, phát triển tín ngưỡng, tôn giáo trái pháp luật;

(4) Hoạt động lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo, dân tộc, tranh chấp, khiếu kiện gây phức tạp về an ninh trật tự;

(5) Hoạt động ly khai, đòi tự trị;

(6) Mâu thuẫn, tranh chấp phức tạp, kéo dài trong nội bộ Nhân dân;

(7) Kích động, xúi giục, cưỡng ép, dụ dỗ, mua chuộc, lôi kéo người khác tập trung đông người khiếu nại, gây rối trật tự công cộng hoặc lợi dụng việc khiếu nại để tuyên truyền chống Nhà nước; xâm phạm quyền, lợi ích của Nhà nước; xuyên tạc, vu khống, đe dọa, xúc phạm uy tín, danh dự của cơ quan, tổ chức, người có trách nhiệm được phân công giải quyết, khiếu nại, tố cáo.

- **Tiêu chí 4:** Tham gia phối hợp, thực hiện có hiệu quả công tác phòng ngừa tội phạm, tệ nạn xã hội và các vi phạm pháp luật khác, cụ thể:

(1) Kiểm chế, kéo giảm các loại tội phạm, tệ nạn xã hội, các hành vi vi phạm pháp luật khác so với năm trước.

³ Quy định tại Thông tư số 124/2021/TT-BCA ngày 28/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về khu dân cư xã, phường, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh trật tự”; Thông tư số 48/2025/TT-BCA ngày 27/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 09/2024/TT-BCA ngày 13/3/2024 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về việc thực hiện công tác dân vận của lực lượng Công an nhân dân và Thông tư số 124/2021/TT-BCA ngày 28/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định khu dân cư, xã, phường, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh trật tự”.

(2) Không để xảy ra tội phạm nghiêm trọng trở lên (trừ trường hợp bất khả kháng) hoặc trường hợp xảy ra phải kịp thời phát hiện, sử dụng đồng bộ các biện pháp giảm thiểu hậu quả và báo ngay cấp có thẩm quyền để xử lý.

(3) Không phát sinh tụ điểm phức tạp về trật tự xã hội; không phát sinh người mắc tệ nạn xã hội; thực hiện có hiệu quả công tác quản lý, giáo dục, giúp đỡ các loại đối tượng đang cư trú trên địa bàn theo quy định của pháp luật.

(4) Không để xảy ra cháy, nổ, tai nạn giao thông, sự cố nghiêm trọng trở lên.

- **Tiêu chí 5:** Hằng năm lực lượng Công an xã, phường và lực lượng tham gia bảo vệ an ninh trật tự ở cơ sở đạt “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên; không có cá nhân vi phạm bị xử lý kỷ luật.

- **Tiêu chí 6:** 100% khu dân cư, cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục thuộc thẩm quyền hoặc được ủy quyền quản lý trên địa bàn đăng ký tham gia xây dựng khu dân cư “An toàn về an ninh trật tự”, trong đó có từ 70% trở lên được công nhận đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh trật tự”.

1.2. Nhóm tiêu chí xã, phường không có ma túy⁴

- **Tiêu chí 7:** Không có người hiện đang cư trú trên địa bàn nghiện ma túy, sử dụng trái phép chất ma túy, trừ người đang tham gia điều trị bằng thuốc thay thế, người đang cai nghiện tại gia đình, cộng đồng và người đang bị quản lý sau cai nghiện ma túy.

- **Tiêu chí 8:** Không có người hiện đang cư trú trên địa bàn vi phạm pháp luật về ma túy trên địa bàn, không có đối tượng bị truy nã do phạm tội về ma túy lẫn trốn trên địa bàn từ 30 ngày trở lên mà không bị phát hiện, bắt giữ.

- **Tiêu chí 9:** Không có điểm tổ chức, chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy, đối tượng có nơi cư trú trên địa bàn hoạt động phạm tội về ma túy. Không để xảy ra tình trạng trồng cây có chứa chất ma túy trên địa bàn.

- **Tiêu chí 10:** 100% người sử dụng trái phép chất ma túy có mặt tại địa bàn được lập hồ sơ quản lý, theo dõi, giám sát theo quy định của pháp luật; 100% đối tượng tù tha ma túy, đối tượng sau cai nghiện ma túy về địa bàn được quan tâm quản lý, giáo dục, hỗ trợ, tái hòa nhập cộng đồng, không để tái phạm tội, tái nghiện ma túy.

- **Tiêu chí 11:** 100% đại diện hộ gia đình trên địa bàn cam kết không có thành viên trong gia đình liên quan đến ma túy; 100% các cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục, tổ chức xã hội trên địa bàn tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục kiến thức phòng, chống ma túy cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, học sinh, sinh viên...

⁴ Quy định tại Quyết định số 28/2025/QĐ-TTg ngày 24/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành tiêu chí xác định tuyến, địa bàn trọng điểm phức tạp về ma túy, địa bàn không ma túy và Hướng dẫn số 37/HD-BCA ngày 24/9/2025 của Bộ Công an về trình tự, thủ tục xét duyệt tuyến, địa bàn trọng điểm phức tạp về ma túy, địa bàn không ma túy.

1.3. Nhóm tiêu chí xã, phường không có tội phạm⁵

- **Tiêu chí 12:** Đảm bảo Tiêu chí số 04 trong Nhóm tiêu chí xã, phường an toàn về an ninh trật tự.

- **Tiêu chí 13:** Đảm bảo kiểm chế, kéo giảm ít nhất 10% số vụ phạm tội về trật tự xã hội so với năm trước. Tỷ lệ người chấp hành xong án phạt tù thuộc diện tái hòa nhập cộng đồng tái phạm tội ở mức dưới 1,5%.

- **Tiêu chí 14:** Không có tội phạm (án khởi tố) xảy ra trên địa bàn, không có người đang cư trú trên địa bàn phạm tội bị khởi tố điều tra.

- **Tiêu chí 15:** 100% các đối tượng quản lý, đối tượng thanh thiếu niên nguy cơ vi phạm pháp luật phải được lập hồ sơ quản lý và định kỳ hàng quý tổ chức tuyên truyền, giáo dục, răn đe.

*** Lưu ý:**

- Trường hợp địa bàn cấp xã đạt Tiêu chí 12, Tiêu chí 13, Tiêu chí 15 nhưng không đạt Tiêu chí 14 do thực hiện theo các chỉ tiêu, nhiệm vụ cấp trên giao (chủ động phát hiện, khởi tố vụ án, khởi tố người đang cư trú trên địa bàn đối với các hành vi vi phạm pháp luật về kinh tế, tham nhũng, buôn lậu, môi trường, ma túy...) thì được đề nghị xem xét, công nhận đạt tiêu chí xã, phường không có tội phạm.

- Trường hợp địa bàn cấp xã chủ động phát hiện, khởi tố người hiện đang cư trú trên địa bàn vi phạm pháp luật về ma túy theo chỉ tiêu cấp trên giao (không đảm bảo Tiêu chí 8) thì được đề nghị xem xét, công nhận đạt tiêu chí xã, phường không có ma túy.

2. Quy trình đánh giá, xét, công nhận đạt “Xã, phường an toàn về an ninh, trật tự, không có ma túy và tội phạm” hằng năm

2.1. Tổ chức tự đánh giá kết quả, xây dựng báo cáo, lấy ý kiến đề nghị công nhận đạt “Xã, phường an toàn về an ninh trật tự, không có ma túy và tội phạm”

- Ủy ban nhân dân xã, phường tự đánh giá mức độ đạt từng tiêu chí trong Bộ tiêu chí theo quy định tại mục 1 phần IV; trên cơ sở đó có báo cáo kết quả, hoàn thiện hồ sơ đề nghị xét, công nhận “Xã, phường an toàn về an ninh trật tự, không có ma túy và tội phạm”, gửi Công an cấp tỉnh thẩm định, xét, đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh công nhận. Mốc thời gian đánh giá từ ngày 15/12 năm trước đến ngày 14/12 năm sau.

- Thời gian gửi hồ sơ đề nghị: Trước ngày 20/12 hằng năm.

- Hồ sơ gửi Công an tỉnh, gồm:

+ Tờ trình của Ủy ban nhân dân xã, phường;

⁵ Quy định tại Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Công an Trung ương lần thứ VIII, nhiệm kỳ 2025 - 2030; Quyết định số 3554/QĐ-BCA-V05 ngày 19/5/2025 của Bộ Công an ban hành Bộ Tiêu chí, Quy định trình tự, thủ tục, thẩm quyền xét, công nhận xã, phường, đặc khu, cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục điển hình về phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc.

+ Bản đăng ký xây dựng “Xã, phường an toàn về an ninh trật tự, không có ma túy và tội phạm”;

+ Báo cáo kết quả xây dựng “Xã, phường an toàn về an ninh trật tự, không có ma túy và tội phạm”.

+ Biên bản họp xét, đề nghị công nhận đạt “Xã, phường an toàn về an ninh trật tự, không có ma túy và tội phạm”.

2.2. Thẩm định hồ sơ đề nghị

Công an tỉnh sau khi nhận được đầy đủ hồ sơ của Ủy ban nhân dân xã, phường đề nghị xét, công nhận đạt “Xã, phường an toàn về an ninh trật tự, không có ma túy và tội phạm” chỉ đạo tổ chức thẩm định. Thành lập Hội đồng xét, đề nghị công nhận “Xã, phường an toàn về an ninh trật tự, không có ma túy và tội phạm”. Thành phần Hội đồng thẩm định do Giám đốc Công an tỉnh quyết định.

Sau khi Hội đồng Công an tỉnh họp xét, đề nghị, Công an tỉnh hoàn chỉnh hồ sơ đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh xét, công nhận. Hồ sơ trình, gồm:

- Tờ trình của Công an tỉnh;
- Báo cáo kết quả thẩm định;
- Biên bản họp Hội đồng xét, đề nghị công nhận “Xã, phường an toàn về an ninh trật tự, không có ma túy và tội phạm”.

2.3. Ban hành Quyết định công nhận

Trên cơ sở tờ trình của Công an tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, ban hành quyết định công nhận xã, phường đạt “An toàn về an ninh trật tự, không có ma túy và tội phạm”. Thời gian quyết định công nhận trước ngày 15/01 hằng năm.

V. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện Đề án một cách kỹ lưỡng, sâu rộng, bài bản

1.1. Việc tổ chức quán triệt Đề án

- Đơn vị thực hiện: Các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân xã, phường.

- Thời gian thực hiện: Trong Quý I/2026 và thường xuyên.

1.2. Việc triển khai thực hiện Đề án

- Công an tỉnh là cơ quan thường trực, chủ trì tham mưu với Ủy ban nhân dân tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Đề án trên toàn tỉnh (ban hành kế hoạch thực hiện Đề án, kiểm tra, hướng dẫn, sơ kết, tổng kết).

- Công an tỉnh, Ủy ban nhân dân xã, phường hằng năm ban hành kế hoạch thực hiện Đề án.

2. Bảo đảm và tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy, sự vào cuộc của hệ thống chính trị và trách nhiệm của ủy ban nhân dân các cấp trong việc triển khai thực hiện Đề án

- Bảo đảm và tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy các cấp trong việc triển khai thực hiện Đề án, gắn với việc triển khai thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, Đảng ủy Công an Trung ương, Bộ Công an và Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh về phòng chống tội phạm, phòng chống ma túy và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc⁶.

- Huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị; thành lập Ban Chỉ đạo Thực hiện phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc từ tỉnh đến cơ sở, phát huy vai trò nòng cốt tham mưu của lực lượng Công an các cấp.

- Xác định rõ trách nhiệm chủ thể, chủ trì thực hiện Đề án là Ủy ban nhân dân các cấp, trực tiếp là Ủy ban nhân dân cấp xã.

3. Nhiệm vụ, giải pháp xây dựng “Xã, phường an toàn về an ninh, trật tự, không có ma túy và tội phạm”

3.1. Các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, người đứng đầu các cơ quan, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội tiếp tục tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai công tác phòng chống tội phạm, phòng chống tệ nạn ma túy và xây dựng khu dân cư, xã, phường, cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh, trật tự”

- Tiếp tục quán triệt, triển khai nghiêm túc, hiệu quả các văn bản chỉ đạo về công tác phòng, chống tội phạm, phòng, chống tệ nạn ma túy và xây dựng khu dân cư, xã, phường, cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh trật tự” phù hợp với tình hình, đặc điểm của cơ quan, đơn vị, địa phương trọng tâm là: Chỉ thị số 48-CT/TW ngày 22/10/2010 của Bộ Chính trị khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tội phạm trong tình hình mới; Chỉ thị số 36-CT/TW ngày 16/8/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy; Chỉ thị số 09-CT/TW ngày 01/12/2011 của Ban Bí thư khóa XI về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc trong tình

⁶ Về phòng, chống tội phạm, trọng tâm là: Chương trình số 14-CTr/TU ngày 12/10/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hà Giang và Kế hoạch số 113-KH/TU ngày 15/10/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Tuyên Quang về thực hiện Kết luận số 13-KL/TW ngày 16/8/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 48-CT/TW ngày 22/10/2010 của Bộ Chính trị khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tội phạm trong tình hình mới.

- Về phòng, chống ma túy, trọng tâm là: Nghị quyết số 163/2024/QH15 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030; Chương trình số 83-CTr/TU ngày 07/5/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hà Giang và Kế hoạch số 638-KH/TU ngày 28/4/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Tuyên Quang về thực hiện Kết luận số 132-KL/TW ngày 18/3/2025 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 36-CT/TW ngày 16/8/2019 về tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy.

- Về xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ ANTO, trọng tâm là: Chương trình số 48-CTr/TU ngày 18/3/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hà Giang và Kế hoạch số 266-KH/TU ngày 28/3/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Tuyên Quang về thực hiện Kết luận số 44-KL/TW, ngày 22/01/2019 của Ban Bí thư về tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị số 09-CT/TW ngày 01/12/2011 của Ban Bí thư khóa XI về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc trong tình hình mới.

hình mới; Thông tư số 124/2021/TT-BCA ngày 28/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về khu dân cư xã, phường, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh trật tự”; Thông tư số 48/2025/TT-BCA ngày 27/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 09/2024/TT-BCA ngày 13/3/2024 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về việc thực hiện công tác dân vận của lực lượng Công an nhân dân và Thông tư số 124/2021/TT-BCA ngày 28/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định khu dân cư, xã, phường, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh trật tự”...

- Thường xuyên phối hợp tuyên truyền, phổ biến các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác bảo đảm an ninh trật tự; âm mưu, phương thức, thủ đoạn hoạt động của các loại tội phạm, tệ nạn xã hội nhất là tệ nạn ma túy; đẩy mạnh các hoạt động truyền thông, giáo dục, nhất là truyền thông giáo dục về đạo đức, lối sống, chính sách, pháp luật nhằm chống suy thoái về đạo đức, lối sống, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật, tinh thần cảnh giác và trách nhiệm tham gia phòng, chống tội phạm, phòng, chống ma túy đối với các tổ chức, cá nhân và gia đình.

- Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền phòng, chống tội phạm theo hướng đi vào hiệu quả thực chất, nội dung, hình thức phù hợp với từng nhóm đối tượng, tập trung vào các khu vực, địa bàn trọng điểm, phức tạp; cảnh báo tội phạm đến từng nhóm đối tượng có nguy cơ bị xâm hại; tập trung tuyên truyền, biểu dương thành tích trong đấu tranh, triệt phá các chuyên án, tụ điểm phức tạp về hình sự và ma túy trên địa bàn. Ứng dụng tiện ích của công nghệ thông tin để nâng cao hiệu quả trong công tác tuyên truyền đến đông đảo quần chúng Nhân dân.

- Tuyên truyền nâng cao nhận thức của người dân về các biện pháp phòng ngừa tội phạm, quyền lợi và nghĩa vụ của tổ chức, công dân trong tham gia phòng chống tội phạm, tội phạm ma túy, tệ nạn ma túy và xây dựng khu dân cư, xã, phường, cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh trật tự”. Từ đó nâng cao trách nhiệm, tinh thần tự nguyện, tự giác, chủ động, tích cực chung tay đẩy lùi tội phạm, tệ nạn ma túy ra khỏi đời sống xã hội.

- Tổ chức công tác phòng ngừa tội phạm theo chức năng, nhiệm vụ của từng ngành, từng lĩnh vực; nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, quản lý cán bộ, quản lý sử dụng tài sản công, chủ động phòng ngừa, bịt kín sơ hở không để tội phạm có cơ hội lợi dụng hoạt động phạm tội. Tập trung củng cố, phát huy hệ thống giá trị của các hương ước, quy ước, tổ chức ký cam kết, kết hợp giữa giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, phát triển nền văn hóa hiện đại với từng bước loại bỏ các hủ tục, phong tục tập quán lạc hậu, mê tín dị đoan.

- Quan tâm, chú trọng sơ kết, tổng kết, đánh giá phân loại, kịp thời biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong đấu tranh phòng, chống tội phạm, phòng, chống ma túy, xây dựng khu dân cư, xã, phường, cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh trật tự”.

3.2. Triển khai đồng bộ các biện pháp phòng ngừa xã hội, phòng ngừa nghiệp vụ, giải quyết “mầm mống” của tội phạm, tệ nạn xã hội, nhất là tệ nạn ma túy từ xa, từ sớm, không để phát sinh tệ nạn ma túy, tội phạm

- Đẩy mạnh xây dựng vững mạnh hệ thống chính trị ở cơ sở, tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về phát triển kinh tế, xã hội, quan tâm chăm lo nâng cao chất lượng đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân.

- Kịp thời nắm, phát hiện, giải quyết những vấn đề phát sinh tranh chấp, khiếu kiện, khiếu nại gây bức xúc dư luận xã hội, không để các thế lực thù địch và tội phạm lợi dụng kích động, lôi kéo, xúi giục quần chúng Nhân dân thực hiện các hành vi vi phạm pháp luật.

- Chủ động nhận diện, xử lý từ sớm những “mầm mống”, “biểu hiện”, điều kiện, nguyên nhân làm phát sinh tội phạm, tệ nạn xã hội, không để phát sinh tội phạm. Làm tốt công tác quản lý nhóm đối tượng có điều kiện, khả năng phạm tội, nhóm đối tượng có nguy cơ cao sử dụng trái phép chất ma túy; tiến hành đồng bộ các giải pháp ngăn chặn phát sinh người sử dụng ma túy, người nghiện ma túy mới.

- Thực hiện nghiêm, hiệu quả quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính, áp dụng các biện pháp giáo dục tại xã, phường, đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc để phòng ngừa, răn đe tội phạm.

- Tăng cường triển khai các biện pháp, giải pháp phòng ngừa tội phạm gắn với tình hình thực tế tại địa phương; tập trung phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao dân trí, xóa đói, giảm nghèo, giải quyết các vấn đề việc làm cho người lao động; hỗ trợ các đối tượng chính sách... Từ đó, huy động sức mạnh của hệ thống chính trị vào công tác phòng ngừa tội phạm và vi phạm pháp luật, khắc phục, triệt tiêu các vấn đề xã hội là nguyên nhân, điều kiện phát sinh tội phạm.

3.3. Tập trung đấu tranh, trấn áp các loại tội phạm, nhất là các loại tội phạm là nguồn phát sinh tội phạm khác như cờ bạc, mại dâm, ma túy, tín dụng đen, lừa đảo qua mạng; tập trung củng cố, duy trì các địa bàn đã đạt tiêu chí “An toàn về an ninh, trật tự, không có ma túy và tội phạm” và tăng dần số địa bàn đạt 2/3 tiêu chí hướng tới đạt 3/3 tiêu chí

- Mở các đợt cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm, tập trung cao độ vào các địa bàn trọng điểm, phức tạp, tội phạm chiếm tỷ lệ cao trong cơ cấu tội phạm theo địa bàn cấp xã và các địa bàn đã đạt tiêu chí “An toàn về an ninh trật tự, không có ma túy và tội phạm” được tiếp tục củng cố, duy trì theo từng năm. Triển khai đồng bộ các biện pháp nghiệp vụ, đấu tranh triệt xóa các đường dây, ổ nhóm, đối tượng phạm tội, vô hiệu hóa và tổ chức đấu tranh, triệt xóa không để phát sinh đối tượng, điểm tổ chức, chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy trên địa bàn.

- Làm tốt công tác tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố và công tác điều tra, giải quyết án, xử lý nghiêm tội phạm nói chung và tội phạm về ma túy nói riêng, tạo sức răn đe, phòng ngừa chung.

- Lấy duy trì tiêu chí xây dựng xã, phường “An toàn về an ninh trật tự” làm gốc để thực hiện phát triển, mở rộng tiêu chí “không có tội phạm”, “không có ma túy” tiến tới xây dựng “Xã, phường an toàn về an ninh trật tự, không có ma túy và tội phạm” một cách bền vững.

3.4. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về an ninh, trật tự và công tác quản lý, giáo dục đối tượng tại địa bàn cơ sở, góp phần làm giảm nguyên nhân, điều kiện phát sinh tệ nạn ma túy và tội phạm

- Lực lượng Công an các cấp chủ trì phối hợp với các cơ quan chức năng thực hiện hiệu quả công tác quản lý nhà nước về an ninh trật tự nhất là các cơ sở, ngành nghề kinh doanh có điều kiện về an ninh trật tự, như các cơ sở cầm đồ, lưu trú, massage, kinh doanh xăng, dầu, khí hóa lỏng, game, bida, karaoke, quán bar, cửa hàng thuốc tân dược, thuốc lá điện tử... Tăng cường công tác quản lý cư trú, nắm hộ, nắm người, nắm tình hình Nhân dân, quản lý người nước ngoài đến địa bàn, không để các loại tội phạm, tệ nạn ma túy có điều kiện xâm nhập vào địa bàn. Đấu tranh, xử lý kiên quyết tội phạm liên quan đến ma túy, không để tệ nạn ma túy thâm nhập vào địa bàn, nhất là trong học sinh, sinh viên, thanh thiếu niên. Thường xuyên tuần tra bảo đảm an ninh, kiểm tra, kiểm soát kiểm chế và làm giảm tai nạn giao thông, cháy, nổ; phát hiện và xử lý kịp thời các tụ điểm tệ nạn xã hội về cờ bạc, mại dâm, ma túy, mê tín dị đoan, truyền đạo trái pháp luật, truyền bá, phát tán văn hóa phẩm đồi trụy, bạo lực gia đình, xâm hại trẻ em.

- Thực hiện các biện pháp bảo đảm tái hòa nhập cộng đồng đối với người chấp hành xong án phạt tù; đối tượng thi hành án hình sự tại cộng đồng, các đối tượng giáo dục tại xã, phường và chấp hành xong biện pháp xử lý hành chính đưa đi trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc không để xảy ra tái phạm tội. Phân công các cơ quan, đơn vị, tổ chức chính trị - xã hội, cán bộ, hội viên, đoàn viên trực tiếp tham gia phối hợp với cấp ủy, chính quyền và gia đình quản lý, giáo dục, giúp đỡ người có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, số đối tượng có nguy cơ phạm tội cao, người lầm lỗi, trẻ em hư, làm trái pháp luật, người được đặc xá, tù tha trở về địa phương tái hòa nhập cộng đồng. Tổ chức thực hiện tốt việc thi hành các bản án ngoài hình phạt tù tại địa phương. Rà soát, thống kê danh sách và có biện pháp giám sát, quản lý, phòng ngừa hiệu quả, không để đối tượng tâm thần, “ngáo đá” gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương. Thực hiện có hiệu quả công tác quản lý người sau cai nghiện, có biện pháp giáo dục, hỗ trợ, giúp đỡ người sau cai nghiện không để họ bị tác động, ảnh hưởng từ các nguy cơ gây tái nghiện. Đồng thời đào tạo nghề, tạo công ăn, việc làm, sân chơi lành mạnh thu hút người sau cai nghiện, các đối tượng, trẻ em hư... tham gia nhằm giúp họ tránh xa, từ bỏ các tệ nạn xã hội.

- Thực hiện hiệu quả các biện pháp cai nghiện như điều trị bằng thuốc thay thế (methadone), cai nghiện tại các cơ sở cai nghiện, cai nghiện tại gia đình, cộng đồng... Tập trung rà soát xác định tình trạng nghiện, lập hồ sơ đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định; đồng thời, tiếp tục thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các biện pháp xử lý hành chính, nhất là nhóm đối tượng có nguy cơ phạm tội

hoặc tái phạm tội. Tăng cường công tác lập hồ sơ giáo dục tại xã, phường, đưa đối tượng đi cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng, cơ sở cai nghiện bắt buộc không để xảy ra các vụ việc gây mất an ninh trật tự xã hội, phát sinh tội phạm. Chú trọng tổ chức quản lý, giáo dục người có quá khứ phạm tội và người nghiện ma túy có hành vi vi phạm pháp luật; khuyến khích, động viên họ tích cực cải tạo và tự giác cộng tác, giúp đỡ chính quyền địa phương, các lực lượng chức năng trong việc phát hiện, đấu tranh phòng, chống tội phạm và tệ nạn ma túy.

- Thường xuyên cập nhật thông tin về đối tượng là người nghiện, người sử dụng trái phép chất ma túy, người bị quản lý sau cai nghiện ma túy, người chấp hành xong án phạt tù, người trong diện quản lý theo quy định trên phần mềm quản lý dữ liệu về dân cư, bảo đảm “đúng, đủ, sạch, sống”.

3.5. Đẩy mạnh việc hướng dẫn, giám sát, đôn đốc thực hiện các tiêu chí xây dựng “Xã, phường an toàn về an ninh, trật tự, không có ma túy và tội phạm” và nâng cao chất lượng, hiệu quả phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc

- Ban Chỉ đạo thực hiện phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc các cấp giúp cấp ủy, chính quyền cùng cấp tổ chức triển khai thực hiện, thường xuyên hướng dẫn, giám sát, đôn đốc thực hiện các tiêu chí xây dựng “Xã, phường an toàn về an ninh trật tự, không có ma túy và tội phạm”; nâng cao chất lượng, hiệu quả phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc nhất là công tác xây dựng, nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến. Lực lượng Công an xã, phường phát huy vai trò tham mưu, nòng cốt, phối hợp triển khai các nhiệm vụ, giải pháp xây dựng “Xã, phường an toàn về an ninh trật tự, không có ma túy và tội phạm” ở cơ sở.

- Thực hiện tốt công tác nắm tình hình, điều tra cơ bản địa bàn, lĩnh vực, đối tượng làm cơ sở để triển khai các nội dung, biện pháp xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc phù hợp, phát huy hiệu quả, tạo được sự đồng tình, thu hút đông đảo quần chúng Nhân dân tham gia.

- Bảo đảm 100% lực lượng nòng cốt ở cơ sở như: Bí thư chi bộ, trưởng thôn, các tổ chức chính trị - xã hội cơ sở, hiệu trưởng các cơ sở giáo dục được bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh; phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội.

- Cấp ủy, chính quyền, Ban Chỉ đạo thực hiện phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc cấp xã thường xuyên quan tâm công tác xây dựng, củng cố, nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến trong phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, mô hình phòng, chống tội phạm, phòng, chống tệ nạn ma túy theo hướng “tự phòng, tự quản, tự bảo vệ”, mang tính xã hội hóa ngày càng cao; sơ kết, tổng kết, kịp thời động viên, khen thưởng các tập thể, cá nhân tiêu biểu gắn với công tác tuyên truyền nhằm lan tỏa, nhân rộng các mô hình, cách làm hiệu quả.

- Xây dựng các tổ chức đảng, chính quyền, tổ chức chính trị - xã hội, xây dựng củng cố hệ thống chính trị cơ sở trong sạch, vững mạnh; củng cố khối đại đoàn kết dân tộc; nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác dân vận tại địa bàn cơ sở gắn với xây dựng và củng cố hệ thống chính trị cơ sở, phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân.

- Có hình thức khen thưởng, động viên, khuyến khích phù hợp với xã, phường an toàn về an ninh trật tự, không có ma túy và tội phạm.

3.6. Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng hiệu quả công tác phối hợp giữa các cơ quan, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội trong công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, phòng chống tệ nạn ma túy, xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc gắn với thực hiện công tác an sinh xã hội

- Các cơ quan, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội, lực lượng vũ trang, nhất là cấp cơ sở (xã, phường, thôn, tổ dân phố) phải thường xuyên phối hợp nắm tình hình Nhân dân, phát hiện giải quyết, hòa giải kịp thời mâu thuẫn, khúc mắc trong nội bộ Nhân dân; thực hiện tốt công tác quản lý, giáo dục đối tượng tại địa bàn cơ sở không để phát sinh tội phạm, hình thành điểm nóng phức tạp về an ninh trật tự; tuyên truyền vận động Nhân dân thực hiện xóa bỏ hủ tục, phong tục, tập quán lạc hậu, xây dựng nếp sống văn minh.

- Hằng năm, Công an xã, phường, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội ban hành kế hoạch phối hợp tổ chức “Ngày hội toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc” 19/8; “Ngày hội Đại đoàn kết toàn dân tộc ở khu dân cư” 18/11; phối hợp xây dựng, duy trì hoạt động, nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến trong phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc.

- Tăng cường hiệu quả thực hiện các quy chế, cơ chế phối hợp giữa lực lượng vũ trang, ngành liên quan (Công an, Biên phòng, Hải quan) đóng trên địa bàn các xã biên giới trong việc tham mưu thực hiện hiệu quả công tác hợp tác quốc tế trong đấu tranh phòng, chống tội phạm và phòng, chống tội phạm xuyên quốc gia; căn cứ tình hình thực tiễn địa bàn thành lập các tổ công tác để phối hợp tuần tra vũ trang, tuần tra kiểm soát khu vực biên giới, cửa khẩu, khu vực có nguy cơ cao đối tượng lợi dụng hoạt động phạm tội, nhằm nắm tình hình, kịp thời phát hiện, ngăn chặn, đấu tranh, triệt xóa các tụ điểm ma túy, đường dây phạm tội gắn với đẩy mạnh phong trào toàn dân tham gia bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia.

- Các cơ quan chuyên trách phòng, chống tội phạm thuộc lực lượng Công an nhân dân, Bộ đội Biên phòng, Hải quan,... tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng và đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi trạng thái từ “truyền thống” sang “hiện đại” trong công tác phòng ngừa nghiệp vụ, tấn công trấn áp tội phạm trên địa bàn; tăng cường bổ sung lực lượng, cán bộ chuyên môn sâu cho các địa bàn trọng điểm, phức tạp về trật tự, an toàn xã hội, phức tạp về tệ nạn ma túy gắn với thường xuyên tập huấn, cập nhật kiến thức nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ cấp cơ sở.

- Kịp thời triển khai các văn bản hướng dẫn thực hiện các Luật đã được Quốc hội thông qua, không tạo khoảng trống pháp lý gây khó khăn cho công tác phòng, chống tội phạm. Tổ chức các lớp tập huấn chuyên sâu về hệ thống văn bản pháp luật mới cho lực lượng trực tiếp đấu tranh, xử lý tội phạm, lực lượng tham mưu phòng, chống tội phạm thuộc lực lượng Công an nhân dân, Quân đội nhân dân, ngành Kiểm sát, Tòa án...

- Công an, Viện kiểm sát, Tòa án nhân dân cùng cấp và khu vực đẩy nhanh tiến độ điều tra, truy tố, lựa chọn xây dựng án điếm đối với một số vụ án có tính chất nghiêm trọng, phức tạp đưa ra xét xử công khai, lưu động nhằm giáo dục, răn đe, phòng ngừa chung.

- Các cơ quan, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội, lực lượng vũ trang từ tỉnh đến cơ sở phối hợp tham mưu, tổ chức thực hiện các chính sách giảm nghèo bền vững, tạo điều kiện để Nhân dân phát triển sản xuất, hỗ trợ nguồn vốn, con giống... nhất là cho các đối tượng yếu thế, đối tượng có nguy cơ phạm tội, nghiện và tái nghiện để ổn định cuộc sống, nhằm hạn chế nguyên nhân và điều kiện phát sinh tội phạm. Rà soát đánh giá ảnh hưởng của các chính sách phát triển và quá trình thực hiện chính sách phát triển đến tình hình tội phạm và hoạt động phòng chống tội phạm, phòng chống tệ nạn ma túy, đề xuất khắc phục những hạn chế, những sơ hở, thiếu sót, bất cập, bảo đảm an sinh xã hội.

3.7. Đẩy mạnh thực hiện đồng bộ công tác chuyển hóa địa bàn trọng điểm, phức tạp về an ninh, trật tự theo chỉ đạo của Bộ Công an, góp phần cộng hưởng thực hiện công tác xây dựng “Xã, phường an toàn về an ninh, trật tự, không có ma túy và tội phạm”

Cấp ủy, chính quyền, Ban Chỉ đạo thực hiện phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo đẩy mạnh thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm chuyển hóa địa bàn trọng điểm, phức tạp về an ninh trật tự; các chương trình, kế hoạch thực hiện phải rõ mục tiêu, yêu cầu, phân công nhiệm vụ cụ thể, rõ người, rõ việc, rõ thời gian hoàn thành, có sơ kết, tổng kết. Thường xuyên kiểm tra, giám sát, quan tâm hỗ trợ đầu tư nguồn lực cho công tác này, xác định đây là nhiệm vụ chính trị trọng tâm, thường xuyên; thực hiện tốt công tác phát động thi đua, sơ kết, tổng kết, kịp thời biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc, đồng thời phê bình, nhắc nhở, xử lý các tập thể, cá nhân thiếu trách nhiệm, buông lỏng quản lý để tội phạm lộng hành, để phát sinh tệ nạn xã hội, tệ nạn ma túy (nếu có).

3.8. Quan tâm chăm lo xây dựng Công an xã, phường và lực lượng cốt cán ở cơ sở, nhất là lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở đủ mạnh để giải quyết từ xa, từ sớm ngay tại cơ sở những vấn đề phát sinh về an ninh, trật tự, góp phần quan trọng làm nòng cốt trong công tác xây dựng “Xã, phường an toàn về an ninh, trật tự, không có ma túy và tội phạm”

- Tiếp tục rà soát các nhiệm vụ, triển khai thực hiện hiệu quả các chỉ thị, nghị quyết, văn bản chỉ đạo về thực hiện Nghị quyết số 12-NQ/TW ngày 16/3/2022 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh xây dựng lực lượng Công an nhân dân thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới⁷. Tăng cường xây dựng lực lượng Công an xã, phường bám cơ sở

⁷ Nghị quyết số 12-NQ/ĐUCA ngày 25/7/2022 của Đảng ủy Công an Trung ương; Chỉ thị số 11/CT-BCA ngày 28/11/2022 của Bộ trưởng Bộ Công an về tiếp tục đẩy mạnh xây dựng Công an xã, thị trấn đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới; Văn bản số 2679-CV/TU ngày 30/11/2022 của Tỉnh ủy về tiếp tục đẩy mạnh xây dựng Công an xã, thị trấn đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới; Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 15/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh về phê duyệt Đề án đảm bảo cơ sở vật chất cho Công an xã, thị trấn trên địa bàn tỉnh Hà Giang, giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 1406/QĐ-UBND ngày 08/8/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về phê duyệt Đề án "Đảm bảo cơ sở vật chất cho Công an xã, thị trấn trên địa bàn tỉnh Hà Giang, giai đoạn 2021-2025".

với phương châm “Gần dân, trọng dân, hiểu dân và có trách nhiệm với dân”, đẩy mạnh thực hiện hiệu quả phong trào thi đua “Dân vận khéo” trong lực lượng Công an xã, phường gắn với xây dựng khu dân cư, xã, phường đạt tiêu chuẩn an toàn về an ninh trật tự, không có ma túy và tội phạm. Tổ chức hiệu quả diễn đàn “Công an xã lắng nghe ý kiến Nhân dân”; kịp thời khắc phục những tồn tại, hạn chế trong công tác bảo đảm an ninh trật tự ở cơ sở, nâng cao tinh thần, trách nhiệm vì Nhân dân phục vụ.

- Cấp ủy, chính quyền cơ sở quan tâm xây dựng, củng cố, kiện toàn tổ chức lực lượng tham gia bảo vệ an ninh trật tự cả về số lượng, chất lượng và bảo đảm quan tâm chế độ chính sách, bố trí nơi làm việc, trang phục, trang thiết bị, công cụ hỗ trợ... đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới. Lực lượng Công an xã, phường phải thường xuyên quan tâm hướng dẫn nghiệp vụ, đưa các hoạt động của lực lượng tham gia bảo vệ an ninh trật tự đi vào nền nếp, hiệu quả; tham mưu với cấp ủy chính quyền thực hiện tốt các chế độ chính sách, động viên khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác bảo đảm an ninh trật tự.

3.9. Tiếp tục tăng cường công tác phối hợp bảo đảm an ninh, trật tự địa bàn giáp ranh và các cụm cấp xã

- Chủ động phối hợp nắm tình hình, trao đổi thông tin trong hoạt động đấu tranh, phòng chống ma túy và tội phạm, triển khai các biện pháp công tác phòng ngừa, triệt tiêu các nguyên nhân, điều kiện phát sinh tội phạm.

- Phối hợp đẩy mạnh phát động phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, xây dựng, nhân rộng các mô hình liên kết bảo đảm an ninh trật tự địa bàn giáp ranh, nhằm xây dựng thế trận liên hoàn, xuyên suốt giữa các địa bàn trong công tác phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh, trấn áp các loại tội phạm, tệ nạn xã hội.

- Thực hiện hiệu quả các quy chế, kế hoạch phối hợp bảo đảm an ninh trật tự tại địa bàn giáp ranh; định kỳ sơ kết, tổng kết biểu dương, khen thưởng, nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến trong công tác phối hợp đảm bảo an ninh trật tự địa bàn giáp ranh.

- Hằng năm, xây dựng kế hoạch phối hợp cho phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ, tình hình thực tế.

3.10. Tổ chức triển khai, duy trì ứng dụng công nghệ, thông tin, chuyển đổi số phục vụ công tác quản lý, giám sát, bảo đảm an ninh, trật tự ở cơ sở

- Quan tâm xây dựng, duy trì hệ thống camera an ninh thông minh, tích hợp trí tuệ nhân tạo (AI) phục vụ công tác giám sát, theo dõi tình hình an ninh trật tự ở địa bàn cơ sở; ứng dụng thiết bị bay không người lái đối với các khu vực hẻo lánh, đồi núi hoặc địa bàn phức tạp về an ninh trật tự để quản lý địa bàn, tăng cường công tác phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn từ sớm hành vi vi phạm pháp luật nhằm kịp thời đấu tranh, trấn áp các loại tội phạm, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội.

- Đẩy mạnh ứng dụng khoa học, kỹ thuật và công nghệ; chuyển đổi trạng thái các mặt công tác phòng, chống ma túy, phòng, chống tội phạm từ “truyền thống”

sang “hiện đại”; số hóa cơ sở dữ liệu, thông tin liên quan đến phòng, chống ma túy, phòng, chống tội phạm, hồ sơ xử lý tin báo, tố giác tội phạm, quản lý người sau cai nghiện, người chấp hành xong án phạt tù trở về địa phương tái hoà nhập cộng đồng đáp ứng yêu cầu công tác trong tình hình mới.

- Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các sở, ban, ngành liên quan để xây dựng hệ thống giám sát điện tử để quản lý, theo dõi, hỗ trợ người cai nghiện ngoài xã hội, người sau cai nghiện, người chấp hành xong án phạt tù trở về địa phương tái hoà nhập cộng đồng. Khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu số về an ninh trật tự sau khi tích hợp dữ liệu đối tượng thuộc diện quản lý theo quy định trên nền tảng dữ liệu quốc gia về dân cư. Từ đó, phân tích nguy cơ, xu hướng phạm tội theo địa bàn, độ tuổi, nghề nghiệp... phục vụ công tác phòng ngừa tội phạm.

- Xây dựng các kênh truyền thông số trên các nền tảng số: Website, Fanpage, nhóm Zalo, Facebook... của thôn, tổ dân phố; cổng thông tin điện tử xã, phường để tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật, tuyên truyền phòng, chống ma túy, tội phạm. Đồng thời, nghiên cứu, phát triển ứng dụng di động “Tố giác tội phạm” để người dân phản ánh, cung cấp tố giác, tin báo về tội phạm và nhận thông báo tin, bài liên quan đến tình hình an ninh trật tự.

VI. PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM

1. Ban Chỉ đạo thực hiện phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc tỉnh giúp Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai, đôn đốc, kiểm tra, hướng dẫn, sơ kết, tổng kết việc triển khai thực hiện Đề án.

2. Công an tỉnh

- Tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Chỉ đạo thực hiện phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc tỉnh tổ chức triển khai, đôn đốc, kiểm tra, hướng dẫn, sơ kết, tổng kết việc triển khai thực hiện Đề án trên phạm vi toàn tỉnh.

- Chủ trì tham mưu với Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo, cụ thể hóa các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, chỉ đạo của Đảng ủy Công an Trung ương, Bộ Công an về phòng chống tội phạm, phòng chống ma túy và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc.

- Chủ động trong công tác tham mưu, dự báo, đánh giá và nắm chắc tình hình, nhận diện, đấu tranh với các nhóm tội phạm; phối hợp tuyên truyền nâng cao cảnh giác cho Nhân dân trước âm mưu, thủ đoạn hoạt động của tội phạm; triển khai quyết liệt các phương án, kế hoạch đấu tranh phòng, chống tội phạm, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội phù hợp đặc điểm tình hình, địa bàn, không để tội phạm hoạt động lộng hành, có tổ chức, hoạt động liên tuyến, địa bàn... gây bức xúc dư luận xã hội; tập trung lực lượng, phương tiện, biện pháp nghiệp vụ nhằm chuyển hóa các địa bàn trọng điểm phức tạp về trật tự xã hội, trọng điểm phức tạp về tội phạm ma túy, tệ nạn ma túy.

- Mở các đợt cao điểm tấn công, trấn áp các loại tội phạm, nhất là tội phạm có tổ chức, tội phạm và vi phạm pháp luật liên quan đến “tín dụng đen”, tội phạm giết người, tội phạm cố ý gây thương tích do nguyên nhân xã hội, tội phạm, vi phạm pháp luật về vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ, tội phạm về ma túy tạo đà để phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc phát triển sâu rộng, hiệu quả, bền vững.

- Chủ trì tham mưu các nội dung liên quan đến công tác quản lý cai nghiện, tổ chức tuyên truyền, giáo dục, dạy nghề, tạo việc làm, tái hòa nhập cộng đồng cho các đối tượng đã cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy.

- Tổng rà soát, tham mưu đề xuất phương án bảo đảm khả thi về cơ sở vật chất, trang bị, phương tiện, bố trí nhân lực triển khai hiệu quả công tác cai nghiện phù hợp với điều kiện của tỉnh.

- Tổ chức đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ làm công tác cai nghiện và quản lý cai từ tỉnh đến cơ sở. Triển khai ứng dụng công nghệ thông tin về cai nghiện ma túy; xây dựng trang mạng xã hội và đường dây nóng tiếp nhận thông tin và tư vấn cai nghiện ma túy.

- Tiếp tục tham mưu xây dựng, củng cố lực lượng Công an xã, phường thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới; tham mưu, phối hợp thực hiện tốt công tác phòng ngừa tội phạm, tệ nạn ma túy từ sớm, từ cơ sở, củng cố thể trận an ninh nhân dân, thể trận lòng dân gắn với thể trận Quốc phòng toàn dân vững chắc.

- Chủ động tham mưu, triển khai thực hiện công tác phối hợp đảm bảo an ninh trật tự địa bàn giáp ranh gắn với phối hợp phát triển kinh tế - xã hội, xóa đói giảm nghèo, thực hiện công tác an sinh xã hội.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ và các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu, đề xuất khen thưởng, kịp thời biểu dương, động viên đối với tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác triển khai thực hiện Đề án này cũng như trong công tác phòng chống tội phạm, phòng chống ma túy.

3. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

Tiếp tục phối hợp chỉ đạo triển khai thực hiện hiệu quả từ tỉnh đến cơ sở Nghị định số 03/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 của Chính phủ về phối hợp giữa Bộ Quốc phòng và Bộ Công an trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh phòng, chống tội phạm và nhiệm vụ quốc phòng, Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 09/01/2015 của Thủ tướng Chính phủ về tổ chức Phong trào toàn dân tham gia bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia trong tình hình mới và Nghị định số 02/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ quy định về hoạt động phối hợp của Dân quân tự vệ.

4. Sở Khoa học và Công nghệ

Chỉ đạo cơ quan thông tấn, báo chí trên địa bàn tỉnh tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, học sinh, sinh viên, Nhân dân trên địa bàn tỉnh về công tác phòng chống tội phạm, phòng chống tệ nạn ma túy và xây dựng khu dân cư, xã, phường, cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở

giáo dục đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh trật tự”. Chỉ đạo tăng cường công tác tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật bằng các hình thức đa dạng, phong phú, để đông đảo Nhân dân được tiếp cận. Tăng thời lượng đưa tin, bài, phóng sự... tuyên truyền phòng, chống tội phạm, phòng chống tệ nạn ma túy trên các phương tiện thông tin đại chúng, tuyên truyền về những mô hình, điển hình, tấm gương điển hình trong phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc. Sử dụng hiệu quả hệ thống truyền thông cấp xã để tuyên truyền; tăng cường tuyên truyền tập trung tại các cơ sở giáo dục, thôn, xóm trên địa bàn. Gia tăng thời lượng phát sóng các bản tin có liên quan đến hoạt động điều tra, truy tố, xét xử các vụ án của lực lượng Công an và các lực lượng khác để tác động, cảnh tỉnh toàn xã hội.

5. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục trên địa bàn tham mưu, triển khai thực hiện công tác phòng chống tội phạm, phòng chống tệ nạn ma túy, xây dựng cơ sở giáo dục đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh trật tự”; bảo đảm chương trình giáo dục phòng chống tội phạm, phòng chống ma túy phù hợp trong tất cả các cấp học, bậc học. Lồng ghép tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật thông qua các hoạt động trải nghiệm, ngoại khóa với nội dung về phòng chống tội phạm, phòng chống tệ nạn ma túy, phòng chống xâm hại trẻ em cho học sinh. Bảo đảm 100% cán bộ, giáo viên học sinh, sinh viên các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh được tuyên truyền, giáo dục về tác hại của ma túy và được trang bị kiến thức, kỹ năng phòng ngừa, không mắc tệ nạn ma túy.

- Tăng cường phối hợp với các cấp, các ngành, chính quyền cơ sở trong công tác quản lý học sinh, sinh viên. Phối hợp với lực lượng Công an, các ngành, tổ chức chính trị - xã hội liên quan xây dựng, nhân rộng mô hình “Trường học thân thiện, an toàn về an ninh trật tự, không có tội phạm, không có ma túy, không có bạo lực học đường”.

- Kiên quyết loại trừ, ngăn chặn các hành vi che giấu khi có học sinh, sinh viên vi phạm pháp luật, tham gia các tệ nạn xã hội tại các cơ sở giáo dục. Xử lý nghiêm các tập thể, cá nhân nếu thực hiện hành vi trên.

6. Sở Nội vụ

Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan trong việc tham mưu trong công tác Thi đua - Khen thưởng, kịp thời biểu dương, động viên đối với tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác triển khai thực hiện Đề án cũng như trong công tác phòng chống tội phạm, phòng chống ma túy. Phối hợp với các cơ quan chức năng xem xét xử lý cán bộ, công chức, viên chức có vi phạm liên quan đến tội phạm và ma túy theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền.

7. Sở Y tế

- Chủ trì, phối hợp tổ chức hướng dẫn thực hiện phác đồ điều trị cắt cơn, giải độc, trị liệu, hồi phục cho người tham gia cai nghiện ma túy dưới các hình thức; phối hợp thực hiện xác định tình trạng nghiện đối với người nghiện, phân loại người nghiện và người sử dụng trái phép chất ma túy.

- Rà soát tăng cường cơ sở vật chất, nhân lực cho các cơ sở y tế, nhất là ở cấp xã đáp ứng đủ điều kiện xác định tình trạng nghiện ngay từ cơ sở. Định kỳ tổ chức đào tạo, tập huấn, cấp chứng chỉ cho cán bộ có thẩm quyền xác định tình trạng nghiện ma túy; cán bộ làm công tác cắt con, giải độc, trị liệu, phục hồi cho người tham gia cai nghiện.

- Phối hợp kiểm soát các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy; tăng cường hướng dẫn, kiểm tra đối với các cơ sở y tế, cơ sở cấp, phát, phân phối thuốc trong xuất, nhập, bảo quản, tồn trữ, sử dụng các loại tiền chất ma túy, thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần và các loại thuốc có chứa chất ma túy, tiền chất ma túy, chất gây nghiện, chất hướng thần; không để các đối tượng lợi dụng sơ hở để thu mua phục vụ việc sản xuất trái phép chất ma túy.

8. Sở Tư pháp

Thực hiện tốt vai trò Cơ quan Thường trực Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh; tham mưu với Ủy ban nhân dân tỉnh hướng dẫn, biên soạn tài liệu, chỉ đạo các ngành thành viên Hội đồng của tỉnh, Hội đồng các xã, phường tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tội phạm, phòng chống ma túy.

9. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Tiếp tục tổ chức thực hiện hiệu quả Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”. Chỉ đạo tổ chức sản xuất, phát hành các sản phẩm văn hóa tuyên truyền về tác hại của ma túy, các loại ma túy trá hình, nhất là trong giới trẻ; tuyên truyền phòng ngừa, nâng cao cảnh giác với các loại tội phạm, nhất là tội phạm đang diễn biến và tiềm ẩn phức tạp như tội phạm giết người (sát hại người thân), cố ý gây thương tích, cờ bạc, tội phạm lừa đảo trên không gian mạng, tội phạm xâm hại trẻ em, tuyên truyền vận động xóa bỏ phong tục, hủ tục lạc hậu... Tổ chức các hoạt động tuyên truyền phòng chống tội phạm, phòng chống tệ nạn ma túy lồng ghép với các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao, du lịch, các thiết chế văn hóa cơ sở.

- Phối hợp với lực lượng Công an, chính quyền địa phương tăng cường quản lý, kiểm tra, kiểm soát các nội dung liên quan đến hoạt động văn hóa, thể thao và du lịch, dịch vụ kinh doanh có điều kiện về an ninh trật tự trong lĩnh vực văn hóa, khắc phục kịp thời, hiệu quả những nguyên nhân, điều kiện phát sinh tội phạm, tệ nạn ma túy.

10. Sở Nông nghiệp và Môi trường

Phối hợp với lực lượng Công an và các ngành chức năng, kiểm tra, phát hiện, tổ chức triệt phá diện tích trồng cây có chứa chất ma túy; tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật về phòng chống ma túy, vận động người dân không trồng cây có chứa chất ma túy. Tham mưu thực hiện hiệu quả công tác cải tạo vườn tạp, phát triển kinh tế vườn hộ, tạo sinh kế cho người dân, giảm nghèo bền vững.

11. Sở Tài chính

Căn cứ nhiệm vụ tại Đề án và đề nghị của các cơ quan, đơn vị, chủ trì, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành và khả năng cân đối của ngân sách địa phương.

12. Sở Công Thương

Phối hợp với lực lượng Công an, Hải quan và các ngành có liên quan triển khai thực hiện công tác quản lý, kiểm soát việc sản xuất, xuất nhập khẩu tiền chất trong lĩnh vực công nghiệp, phòng tránh thất thoát đưa vào sản xuất trái phép chất ma túy.

13. Sở Ngoại vụ

Phối hợp với Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh và các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường tham mưu thực hiện công tác hợp tác quốc tế trong phòng chống tội phạm, phòng chống ma túy.

14. Đề nghị các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy, các Đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy

- Ban Nội chính Tỉnh ủy chủ trì phối hợp với Văn phòng Tỉnh ủy, các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy, Đảng ủy Công an tỉnh theo dõi, kiểm tra, giám sát, đôn đốc, nắm tình hình thực hiện công tác phòng chống tội phạm, phòng chống ma túy của cấp ủy các cấp.

- Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy:

+ Chỉ đạo, định hướng các cơ quan báo chí, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh phối hợp nắm tình hình cơ sở, tuyên truyền, vận động cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực hưởng ứng, tham gia phòng chống tội phạm, phòng chống ma túy.

+ Chủ động triển khai các giải pháp nắm tình hình Nhân dân, phối hợp vận động Nhân dân tham gia phòng chống tội phạm, phòng chống ma túy.

15. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh

Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, quy định của địa phương; tích cực tham gia phòng chống tội phạm, phòng chống ma túy, phòng cháy, chữa cháy; xây dựng khu dân cư, xã, phường, cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh trật tự”; tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chương trình phối hợp số 5820/CTrPH-CAT-MTTQ ngày 06/11/2025 giữa Công an tỉnh với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh về đẩy mạnh phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc trong tình hình mới, giai đoạn 2026-2033.

16. Đề nghị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh

- Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng chỉ đạo đẩy mạnh công tác điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án nhất là các vụ án trọng điểm, phức tạp, dư luận xã hội quan tâm; áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; hỗ trợ tư vấn pháp lý đối với người tham gia cai nghiện ma túy.

- Nghiên cứu, đánh giá nguyên nhân, điều kiện phát sinh tội phạm, người nghiện ma túy, đề xuất, kiến nghị các nhiệm vụ, giải pháp khắc phục đối với các cấp, các ngành, tổ chức chính trị - xã hội.

17. Ủy ban nhân dân các xã, phường

- Tham mưu với Đảng ủy xã, phường ban hành nghị quyết lãnh đạo, phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn dân trong công tác xây dựng “Xã, phường an toàn về an ninh trật tự, không có ma túy và tội phạm”; quan tâm lãnh đạo công tác kiểm tra, giám sát việc chỉ đạo, triển khai thực hiện nhiệm vụ Đề án; xác định đây là một trong những tiêu chí để đánh giá cấp ủy, tổ chức đảng, đảng viên hàng năm.

- Xây dựng kế hoạch chỉ đạo thực hiện Đề án, phân công nhiệm vụ cho các phòng, ban, tổ chức chính trị - xã hội, thành viên Ban Chỉ đạo thực hiện phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc xã, phường bảo đảm cụ thể, rõ việc, rõ tiến độ, rõ trách nhiệm; thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, định kỳ sơ kết thực hiện Đề án, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc nảy sinh. Căn cứ vào tình hình thực tiễn của địa phương chỉ đạo, ưu tiên hỗ trợ nguồn lực cho thực hiện Đề án.

- Hằng năm tổ chức phát động thi đua để các khu dân cư, cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục đăng ký phấn đấu quyết tâm xây dựng xã, phường an toàn về an ninh trật tự, không có ma túy và tội phạm.

- Chỉ đạo triển khai thực hiện hiệu quả các chủ trương, chính sách phát triển kinh tế, an sinh xã hội tại địa bàn các xã, phường; ưu tiên triển khai các chính sách giảm nghèo, tạo điều kiện để phát triển sản xuất, hỗ trợ nguồn vốn, con giống tạo việc làm... cho các đối tượng yếu thế, đối tượng có nguy cơ phạm tội, đối tượng chấp hành xong án phạt tù, đối tượng sau cai nghiện, thường xuyên kiểm tra, giám sát, đánh giá hiệu quả thực hiện chính sách tại từng xã, phường bảo đảm phù hợp với đặc điểm tình hình và nguyện vọng chính đáng của Nhân dân.

- Chủ động cân đối bố trí kinh phí thực hiện Đề án từ nguồn ngân sách xã, phường theo phân cấp quản lý và lồng ghép kinh phí các chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình, đề án có liên quan và các nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có). Thống nhất quản lý, huy động và lồng ghép các nguồn lực, hỗ trợ kinh phí phục vụ các nhiệm vụ phòng chống tội phạm, phòng chống ma túy hiệu quả.

- Thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ về tổ chức tự đánh giá kết quả, xây dựng báo cáo, lấy ý kiến đề nghị công nhận đạt “Xã, phường an toàn về an ninh trật tự, không có ma túy và tội phạm” quy định tại Đề án.

VII. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Các cơ quan, đơn vị được phân công chủ trì thực hiện các nhiệm vụ cụ thể quy định trong Đề án này có trách nhiệm lập dự toán kinh phí bảo đảm việc triển khai thực hiện gửi cơ quan Tài chính cùng cấp để tổng hợp vào dự toán ngân sách hằng năm theo quy định của pháp luật.

2. Kinh phí thực hiện Đề án được sử dụng từ nguồn ngân sách nhà nước, Quỹ Phòng, chống tội phạm và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật hiện hành. Hằng năm, trên cơ sở các kế hoạch, chương trình cụ thể để thực hiện nhiệm vụ tại Đề án, các cơ quan, đơn vị được giao chủ trì thực hiện nhiệm vụ tại Đề án xây dựng dự toán kinh phí chi tiết theo quy định hiện hành của pháp luật gửi Sở Tài chính để tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh cân đối bố trí kinh phí thực hiện theo quy định của pháp luật về Ngân sách nhà nước và phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

3. Nội dung chi, bao gồm:

(1) Chi thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, vận động Nhân dân tham gia xây dựng “Xã, phường an toàn về an ninh trật tự, không có ma túy và tội phạm”.

(2) Chi hội nghị bồi dưỡng, tập huấn về công tác phòng, chống tội phạm, tai, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc cho lực lượng chủ chốt ở cơ sở.

(3) Chi Hội nghị cấp tỉnh sơ kết Đề án hằng năm, sơ kết Đề án giai đoạn 2025-2028 và tổng kết Đề án giai đoạn 2025-2030.

(4) Chi cho công tác kiểm tra, thẩm định công nhận “Xã, phường an toàn về an ninh trật tự, không có ma túy và tội phạm”.

(5) Chi thường hằng năm cho các xã, phường:

- Đạt “Xã, phường an toàn về an ninh trật tự, không có ma túy”.

- Đạt “Xã, phường an toàn về an ninh trật tự, không có ma túy và tội phạm”.

- Đạt “Xã, phường an toàn về an ninh trật tự, không có ma túy và tội phạm” 03 năm liên tiếp.

- Đạt “Xã, phường an toàn về an ninh trật tự, không có ma túy và tội phạm” 05 năm liên tiếp.

VIII. KHEN THƯỞNG, XỬ LÝ VI PHẠM

1. Khen thưởng

Hằng năm, sau khi được Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định công nhận đạt “Xã, phường an toàn về an ninh trật tự, không có ma túy và tội phạm”, các xã, phường được khen thưởng theo các mức tương xứng với thành tích đạt được cụ thể như sau:

- Giám đốc Công an tỉnh tặng Giấy khen cho xã, phường đạt “Xã, phường an toàn về an ninh trật tự, không có ma túy”.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Bằng khen cho xã, phường đạt “Xã, phường an toàn về an ninh trật tự, không có ma túy và tội phạm”.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Cờ thi đua xuất sắc cho xã, phường có 03 năm liên tiếp và 05 năm liên tiếp đạt “Xã, phường an toàn về an ninh trật tự, không có ma túy và tội phạm”.

Ngoài ra, Ủy ban nhân dân tỉnh, các sở, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các xã, phường chủ động có hình thức khen thưởng phù hợp đối với các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc, đột xuất trong triển khai thực hiện Đề án theo thẩm quyền.

2. Xử lý vi phạm

Tập thể, cá nhân có hoạt động cản trở việc thực hiện Đề án hoặc trong quá trình thực hiện, cố ý làm trái quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp ảnh hưởng đến tiến độ, kết quả thực hiện Đề án thì tùy tính chất, mức độ vi phạm bị xử lý theo quy định.

IX. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan và Ủy ban nhân dân các xã, phường căn cứ chức năng, nhiệm vụ được phân công chủ động triển khai thực hiện Đề án đảm bảo hiệu quả.

2. Giao Công an tỉnh tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án, tổ chức kiểm tra, hướng dẫn, thẩm định đề xuất công nhận “Xã, phường an toàn về an ninh trật tự, không có ma túy và tội phạm”. Hằng năm tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện Đề án. Tham mưu với Ủy ban nhân dân tỉnh sơ kết Đề án giai đoạn 2025-2028 và tổng kết Đề án giai đoạn 2025-2030.

X. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA ĐỀ ÁN

Một là, cụ thể hóa các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, của tỉnh và hướng dẫn của Bộ Công an về công tác phòng chống tội phạm, phòng chống ma túy, bảo đảm an ninh nông thôn, chuyên hóa các địa bàn trọng điểm phức tạp về trật tự an toàn xã hội và địa bàn trọng điểm phức tạp về tội phạm, tệ nạn ma túy, từ đó góp phần thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng Nông thôn mới trên địa bàn.

Hai là, việc triển khai thực hiện Đề án góp phần xây dựng, củng cố vững chắc hệ thống chính trị cơ sở; xây dựng lực lượng Công an nhân dân thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới; nâng cao trách nhiệm của các cấp, các ngành, tổ chức chính trị - xã hội, huy động sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn dân, nhất là ở địa bàn cơ sở trong công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm, phòng chống ma túy, củng cố nền an ninh nhân dân, thế trận an ninh nhân dân, thế trận lòng dân từ cơ sở, không để bị động, bất ngờ trước mọi tình huống, giữ vững tình hình an ninh trật tự trên địa bàn.

Ba là, góp phần tạo môi trường an ninh, an toàn để thu hút đầu tư phát triển kinh tế - xã hội, mở rộng đối ngoại của tỉnh./.

PHỤ LỤC SỐ 01
THỐNG KÊ SỐ LIỆU ĐỊA BÀN KHÔNG MA TÚY VÀ TỘI PHẠM,
AN TOÀN VỀ AN NINH, TRẬT TỰ
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1818/QĐ-UBND ngày 31/12/2025
của Ủy ban nhân dân tỉnh)

Năm	Tỉnh Tuyên Quang	Tỉnh Hà Giang
I. Địa bàn (xã, phường, thị trấn) đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh, trật tự”		
Kết quả năm 2022	125/137 địa bàn = 91,24%	190/193 địa bàn = 98,45%
Kết quả năm 2023	124/137 địa bàn = 90,51%	188/193 địa bàn = 97,41%
Kết quả năm 2024	129/137 địa bàn = 94,16%	190/193 địa bàn = 98,45%
Đạt 02 năm liên tiếp 2022 - 2023	115/137 địa bàn = 83,94%	186/193 địa bàn = 96,37%
Đạt 02 năm liên tiếp 2023 - 2024	120/137 địa bàn = 87,59%	185/193 địa bàn = 95,85%
Đạt 03 năm liên tiếp 2022 - 2024	112/137 địa bàn = 81,75%	184/193 địa bàn = 95,34%
II. Địa bàn (xã, phường, thị trấn) không có tội phạm ma túy		
Kết quả năm 2022	61/137 địa bàn = 44,53%	142/193 địa bàn = 73,58%
Kết quả năm 2023	62/137 địa bàn = 45,26%	137/193 địa bàn = 70,98%
Kết quả năm 2024	47/137 địa bàn = 34,31%	123/193 địa bàn = 63,73%
Đạt 02 năm liên tiếp 2022 - 2023	45/137 địa bàn = 32,85%	122/193 địa bàn = 63,21%
Đạt 02 năm liên tiếp 2023 - 2024	38/137 địa bàn = 27,74%	107/193 địa bàn = 55,44%
Đạt 03 năm liên tiếp 2022 - 2024	32/137 địa bàn = 23,36%	100/193 địa bàn = 51,81%
III. Địa bàn (xã, phường, thị trấn) không có người nghiện ma túy		
Kết quả năm 2022	60/137 địa bàn = 43,80%	151/193 địa bàn = 78,24%
Kết quả năm 2023	55/137 địa bàn = 40,15%	147/193 địa bàn = 76,17%
Kết quả năm 2024	51/137 địa bàn = 37,23%	138/193 địa bàn = 71,50%
Đạt 02 năm liên tiếp 2022 - 2023	48/137 địa bàn = 35,04%	143/193 địa bàn = 74,09%
Đạt 02 năm liên tiếp 2023 - 2024	44/137 địa bàn = 32,12%	132/193 địa bàn = 68,39%
Đạt 03 năm liên tiếp 2022 - 2024	39/137 địa bàn = 28,47%	131/193 địa bàn = 68,88%
IV. Địa bàn (xã, phường, thị trấn) không có tội phạm		
Kết quả năm 2022	50/137 địa bàn = 36,50%	116/193 địa bàn = 60,10%
Kết quả năm 2023	47/137 địa bàn = 34,31%	104/193 địa bàn = 53,89%
Kết quả năm 2024	42/137 địa bàn = 30,66%	102/193 địa bàn = 52,85%
Đạt 02 năm liên tiếp 2022 - 2023	30/137 địa bàn = 21,90%	89/193 địa bàn = 46,11%
Đạt 02 năm liên tiếp 2023 - 2024	20/137 địa bàn = 14,60%	81/193 địa bàn = 41,97%
Đạt 03 năm liên tiếp 2022 - 2024	12/137 địa bàn = 08,76%	74/193 địa bàn = 38,34%
V. Địa bàn (xã, phường, thị trấn) đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh, trật tự”, không có tệ nạn ma túy và tội phạm		
Kết quả năm 2022	23/137 địa bàn = 16,79%	94/193 địa bàn = 48,70%
Kết quả năm 2023	21/137 địa bàn = 15,33%	79/193 địa bàn = 40,93%
Kết quả năm 2024	19/137 địa bàn = 13,87%	69/193 địa bàn = 35,75%
Đạt 02 năm liên tiếp 2022 - 2023	10/137 địa bàn = 07,30%	68/193 địa bàn = 35,23%
Đạt 02 năm liên tiếp 2023 - 2024	12/137 địa bàn = 08,76%	47/193 địa bàn = 24,35%
Đạt 03 năm liên tiếp 2022 - 2024	06/137 địa bàn = 04,38%	42/193 địa bàn = 21,76%

29	Trung Sơn	4	1	1	0	2	0	0	0	0	0	0	0	2	1
30	Thái Bình	5	2	2	0	2	0	0	0	0	0	0	0	2	1
31	Tân Long	2	0	0	0	2	0	0	0	0	0	0	0	2	0
32	Xuân Vân	18	3	3	0	8	3	0	3	0	0	0	0	5	7
33	Lục Hành	2	1	1	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	1
34	Yên Sơn	19	8	8	0	5	5	1	4	0	0	0	0	0	6
35	Nhữ Khê	18	7	7	0	9	2	1	1	0	1	0	0	6	2
36	Kiến Thiết	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
37	Tân Trào	7	2	2	0	3	0	0	0	0	0	0	0	3	2
38	Minh Thanh	13	3	3	0	5	3	0	3	0	0	0	0	2	5
39	Sơn Dương	102	4	4	0	71	65	7	58	0	0	0	0	6	27
40	Bình Ca	28	8	8	0	14	8	4	4	0	0	0	0	6	6
41	Tân Thanh	31	3	3	0	16	10	2	8	0	0	0	0	6	12
42	Sơn Thủy	25	4	4	0	11	5	0	5	0	0	0	0	6	10
43	Phú Lương	10	1	1	0	4	2	2	0	0	0	0	0	2	5
44	Trường Sinh	11	3	3	0	7	6	4	2	0	0	0	0	1	1
45	Hồng Sơn	10	0	0	0	8	6	3	1	2	0	0	2	0	2
46	Đông Thọ	18	8	8	0	7	4	0	4	0	0	0	0	3	3
47	Mỹ Lâm	28	8	8	0	16	12	0	12	0	0	0	0	4	4
48	Minh Xuân	172	27	27	0	122	101	3	98	0	0	0	4	17	23
49	Nông Tiến	40	5	5	0	29	22	0	22	0	1	0	0	6	6
50	An Tường	65	15	15	0	40	29	2	27	0	1	0	0	10	10
51	Bình Thuận	15	7	7	0	5	2	1	1	0	1	0	0	2	3
52	Lũng Cú	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
53	Đồng Văn	3	2	2	0	1	1	0	1	0	0	0	0	0	0
54	Sà Phìn	1	1	1	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
55	Phổ Bảng	5	1	1	0	2	0	0	0	0	0	0	0	2	2
56	Lũng Phìn	2	1	1	0	1	0	0	0	0	0	0	0	1	0
57	Sùng Máng	2	2	2	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
58	Sơn Vĩ	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
59	Mèo Vạc	19	7	7	0	10	8	0	8	0	0	0	0	2	2
60	Khâu Vai	2	0	0	0	2	2	0	2	0	0	0	0	0	0
61	Niên Sơn	44	10	10	0	23	18	0	18	0	0	0	0	5	11
62	Tát Ngà	1	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	1
63	Thắng Mố	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
64	Bạch Đích	5	2	2	0	2	0	0	0	0	0	0	0	2	1
65	Yên Minh	13	9	9	0	2	1	0	1	0	0	0	0	1	2
66	Mậu Duệ	15	7	7	0	3	0	0	0	0	0	0	0	3	5
67	Ngọc Long	8	6	5	1	1	0	0	0	0	0	0	0	1	1
68	Du Già	7	5	5	0	1	0	0	0	0	0	0	0	1	1
69	Đường Thượng	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
70	Lùng Tám	1	0	0	0	1	0	0	0	0	0	0	0	1	0
71	Cán Tỷ	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
72	Nghĩa Thuận	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
73	Quản Bạ	7	5	5	0	1	0	0	0	0	0	0	0	1	1
74	Tùng Vài	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
75	Yên Cường	2	0	0	0	1	1	0	1	0	0	0	0	0	1
76	Đường Hồng	22	6	6	0	9	3	0	3	0	0	0	0	6	7
77	Bắc Mê	47	7	7	0	28	22	0	22	0	0	0	0	6	12
78	Giáp Trung	2	2	2	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
79	Minh Sơn	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
80	Minh Ngọc	6	5	5	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	1

